



TỈNH TRÀ VINH

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN

Số 09– Tháng 9/2020

Lưu hành nội bộ



*Tuổi trẻ vì Biển, Đảo
quê hương*

Trong số này

1. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Tr.2)
2. Truyền thống (Tr.10)
3. Định hướng sinh hoạt Chi đoàn tháng 9/2020 (Tr.14)
4. Một số hoạt động trọng tâm 03 tháng cuối năm (Tr.15)

TUỔI TRẺ TRÀ VINH

ĐOÀN KẾT – XUNG KÍCH – SÁNG TẠO – HỘI NHẬP – PHÁT TRIỂN

**KỶ NIỆM 64 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
HỘI LHTN VIỆT NAM (15/10/1956–15/10/2020)**

BIÊN TẬP:

Ban Tuyên giáo – Ban Biên tập Website –
Điện thoại: 0294. 2210888
Email: btg.tinhdoan@travinh.gov.vn
Website: <http://tinhdoan.travinh.gov.vn>

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

CHUYÊN ĐỀ RÈN LUYỆN TÁC PHONG CÁN BỘ ĐOÀN SÁNG TẠO, TRÁCH NHIỆM, TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, SÂU SÁT CƠ SỞ THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

*(Tài liệu dành cho cán bộ đoàn năm 2020,
ban hành kèm theo Công văn số 724 -CV/TWĐTN-BTG ngày 14/5/2018
của Ban Bí thư Trung ương Đoàn)*

Trước Đại hội VII (tháng 6-1991), Đảng ta thường dùng khái niệm “tác phong” để nói về “tác phong Hồ Chủ tịch”. “Tác phong” được hiểu là phong cách làm việc và phong cách công tác của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Từ Đại hội VII, “tác phong” được thay bằng “phong cách” trong cụm từ “Tiếp tục bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, những giá trị tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”¹. Từ đây, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thường được nói liền với nhau, thể hiện những giá trị to lớn, nổi bật của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Phong cách theo nghĩa rộng là những lề lối, cung cách, cách thức hành xử của một người hay một lớp người, được thể hiện nhất quán trong lao động, học tập, sinh hoạt, ... tạo nên cái riêng của họ, phân biệt họ với những người khác. Phong cách hình thành trên cơ sở những yếu tố về tư tưởng, đạo đức, lối sống, tài năng, sở trường, khí chất... Phong cách còn chịu ảnh hưởng của nghề nghiệp, tạo nên những thói quen của mỗi người, có phong cách nhà giáo, phong cách nghệ sĩ, phong cách quân nhân, phong cách lãnh đạo...

Nói đến phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị, mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh. Phong cách Hồ Chí Minh gắn liền với tư tưởng, đạo đức, lối sống, mục đích sống của Hồ Chí Minh, mang tính dân tộc, hiện đại, khoa học, cách mạng, cao cả và thiết thực, thể hiện của một nhân cách lớn, siêu việt, một trí tuệ lỗi lạc, đạo đức trong sáng, nhân văn của nhà văn hóa kiệt xuất của dân tộc Việt Nam và thế giới. Phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi lĩnh vực sống và hoạt động của Người, tạo thành một chỉnh thể nhất quán, có giá trị khoa học, đạo đức, thẩm mỹ; là tấm gương sáng cho mọi người, mọi thế hệ người Việt Nam, trong đó có cán bộ đoàn học tập và làm theo.

¹. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb CTQG, HN, 2001.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đội ngũ cán bộ. Người coi “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”², “cán bộ là cái dây chuyền của bộ máy”³ “cán bộ là tiền vốn của Đoàn thể”⁴ và đi đến kết luận: “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Vì thế, Người rất quan tâm đến xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, trong đó có xây dựng, rèn luyện phong cách, tác phong công tác. Thực hiện có hiệu quả nói đi đôi với làm, góp phần xây dựng phong cách làm việc của cán bộ đoàn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế hiện nay, các cấp bộ đoàn và cán bộ đoàn cần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm xây dựng tác phong, lề lối cán bộ đoàn, cụ thể như sau:

1. Xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gần gũi

1.1. Phong cách làm việc khoa học

Do Việt Nam vốn truyền thống là một nước nông nghiệp lạc hậu nên tác phong làm việc không khoa học đã có lúc ăn sâu vào mỗi người, với các biểu hiện như: tính tùy tiện, luộm thuộm, không đúng thời gian, lề mề, không thiết thực, trì trệ, thiếu kế hoạch, được chăng hay chớ, hời hợt, không nghiên cứu tình hình đến nơi đến chốn, chỉ chú trọng hình thức mà không chú trọng thực chất nội dung, thiếu tầm nhìn xa trông rộng, chỉ thấy trước mắt mà không thấy lâu dài...

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vượt lên những hạn chế ấy để có phong cách làm việc khoa học. Sở dĩ như vậy là vì Người tự rèn luyện một cách bền bỉ, thường xuyên trong suốt cả cuộc đời hoạt động của mình từ khi còn thuở thiếu niên cho đến những năm tháng cuối đời, bất kể ở hoàn cảnh nào, trên cương vị nào. Do vậy, cán bộ đoàn rất cần phấn đấu, rèn luyện, học tập ở Bác để có được tác phong, lề lối làm việc khoa học, tập trung vào những vấn đề cốt lõi như:

- Có kế hoạch làm việc rõ ràng. Kế hoạch này là kết quả của việc điều tra, nghiên cứu tình hình một cách cẩn thận, cụ thể, do vậy nó rất thiết thực, không viển vông, không to tát quá sức bản thân và quá điều kiện cho phép. Nắm tình hình sâu sát là một việc làm không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của người cán bộ đoàn. Nếu không điều tra, nghiên cứu cụ thể thì rất dễ dẫn đến một kế hoạch không đúng. Phải sử dụng bộ máy tổ chức và tự mình trực tiếp nắm tình hình hoặc qua rất nhiều kênh khác nhau để hiểu rõ, hiểu chính xác tình hình.

- Có tinh thần quyết tâm thực hiện kế hoạch. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở mọi người rằng, kế hoạch 10 phần thì quyết tâm thực hiện phải 30 phần; rằng, quyết tâm không phải là ở hội trường mà là thể hiện bằng hành động thực tế. Trong một ngày, một tháng làm việc, vì nhiều lý do, có khi một số phần việc Chủ tịch Hồ Chí

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.309.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.68.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.356.

Minh làm chưa xong thì ngày hôm sau, tháng sau Người quyết tâm làm bù cho bằng xong. Đó là tinh thần kiên cường, kiên trì, kiên quyết, kiên nhẫn. Điều này còn thể hiện ở phong cách làm việc đúng giờ của Người. Nhờ có tác phong này mà nhiều người xung quanh đều thấy lúc nào và ở đâu Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng làm chủ tình hình, làm chủ bản thân mình, ở sự thanh thản, thư thái, giờ nào việc ấy, bình tĩnh, không quỳnh lên, không bỏ sót công việc, không chọn việc dễ bỏ việc khó. Người vẫn tập thể dục và chơi thể thao hằng ngày, tham gia lao động chân tay sau giờ làm việc bàn giấy, sau giờ họp, không bị sa lầy vào công việc như một số người hay mắc phải do tác phong làm việc không khoa học, do lúc nào cũng thấy bị thiếu thời gian và không có thì giờ đâu mà tập thể dục chơi thể thao, tham quan, du lịch...

- Phải làm việc với phong cách tỉ mỉ, cụ thể, thiết thực, không hình thức và phải chú ý kiểm tra xem công việc tiến hành như thế nào. Phải tránh làm qua loa, đại khái, không kịp thời, “trong lúc thi hành phải theo dõi... khi thi hành xong phải... kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm”⁵. Phải sâu sát, tỉ mỉ, “phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh... Phải thật thà nhúng tay vào việc”⁶.

- Khi tổng kết rút kinh nghiệm thì chú ý không báo cáo sai sự thật. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần phê bình cách làm này, cách làm kiểu được ít xuýt ra nhiều, viết ra một bản báo cáo cho oai, nhưng thực ra thì rỗng tuếch. Người cho việc làm đó là dối trá, có tội với cách mạng, là một bệnh rất nguy hiểm.

1.2. Phong cách làm việc dân chủ

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, phong cách dân chủ hay “cách làm việc dân chủ” là phong cách hàng đầu mà người cán bộ cần phải có. Người chỉ rõ: Đảng ta thực hiện nguyên tắc “tập trung dân chủ” và “chế độ ta là chế độ dân chủ, tư tưởng phải được tự do”⁷. Vì thế, người cán bộ, đảng viên phải tạo ra được không khí dân chủ thực sự trong nội bộ bằng cách thành tâm lắng nghe và khơi gợi cho cán bộ, đảng viên, quần chúng, cấp dưới nói hết quan điểm, ý kiến của mình. Được như vậy thì cấp dưới và quần chúng mới hăng hái đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được coi trọng, được khen ngợi thì những người đó càng thêm hăng hái làm việc. Phong cách dân chủ của người cán bộ không chỉ khơi nguồn sáng tạo, phát huy tinh thần cống hiến của cấp dưới và quần chúng nhân dân mà còn làm cho tổ chức cơ quan, đoàn thể thêm gắn bó, “học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng”⁸.

Cán bộ không bao giờ được “độc tôn chân lý”, phải thành thực lắng nghe ý kiến phê bình của cấp dưới và nghiêm túc sửa mình với tinh thần cầu thị. Làm như vậy thì

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.233.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.233-234.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.378.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.149.

chắc chắn người cán bộ sẽ được nhân dân yêu mến, cấp dưới nể trọng, sẵn sàng đóng góp sáng kiến. Nói về sức mạnh của dân chủ, Hồ Chí Minh từng nói: “*thực hành dân chủ* là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn”⁹. Nếu người cán bộ không có phong cách dân chủ hoặc “Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan chủ” là họ tự tước đi của mình vũ khí hữu hiệu nhất để hoàn thành nhiệm vụ. Khi đó, dù có “đầy túi quần thông cáo, đầy túi áo chỉ thị” mà công việc vẫn không chạy”¹⁰.

Vì thế, phong cách làm việc dân chủ của người cán bộ đoàn trước hết là tôn trọng và tuân thủ nguyên tắc sinh hoạt của tổ chức Đoàn. Người cán bộ chủ trì, chủ tọa các cuộc sinh hoạt của tổ chức Đoàn, luôn phải thực sự dân chủ để phát huy sức mạnh tập thể, khơi dậy và tiếp thu ý kiến đóng góp chính đáng của đoàn viên, thanh niên; khắc phục được một số biểu hiện thờ ơ chính trị của đoàn viên, thanh niên. Phải tôn trọng tập thể, phát huy tinh thần dân chủ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, “trong lúc thảo luận, mọi người được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, dù đúng hoặc không đúng”¹¹. Tự phê bình và phê bình là những hành vi thể hiện phong cách làm việc dân chủ của người cán bộ đoàn. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng đến tự phê bình và phê bình trên tinh thần thẳng thắn, trung thực, “ráo riết, triệt để, thật thà, không nề nang, không thêm bớt”¹² để đạt mục đích “làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi”¹³, “mục đích phê bình cốt để giúp nhau sửa chữa, giúp nhau tiến bộ. Cốt để sửa đổi cách làm việc cho tốt hơn, đúng hơn. Cốt đoàn kết và thống nhất nội bộ”¹⁴.

Người cán bộ đoàn học tập phong cách làm việc dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh khác với kiểu “ba anh thợ giày bằng một Gia Cát Lượng”. Làm việc dân chủ phải dựa trên tinh thần trách nhiệm cao của mỗi người; dân chủ phải dựa trên cái nền công khai, minh bạch. Dân chủ đi liền với tự do. Tự do là sự nhận thức và hành động theo cái tất yếu. Cái tất yếu về bản chất là quy luật khách quan. Không thể chấp nhận cái gọi là tự do, dân chủ của người này mà xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ thực sự của người khác. Cũng không thể chấp nhận cái gọi là tự do khi muốn hành động như thế nào là tùy thích và điều đó dẫn tới hành động trái quy luật. Như vậy không có tự do “tuyệt đối” theo kiểu đó, và cũng không thể có dân chủ mà không có những chế định của quy tắc. Chính vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng “không được nói gàn, nói vòng quanh... chớ dùng những lời mĩa mai, chua cay, đâm thọc”¹⁵. Chủ tịch Hồ Chí Minh phê bình những cán bộ không chịu thực hiện tự phê bình và phê bình. Người phê bình khuyết

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.325.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.637.

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.272.

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.272.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.672.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.272.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.272

điểm thường thấy là không khuyến khích những người trong tổ chức nói hết ý kiến của họ, dẫn tới tình trạng “đối với cơ quan lãnh đạo, đối với những người làm lãnh đạo, các đảng viên và các cán bộ dù có ý kiến cũng *không dám nói*, dù muốn phê bình cũng sợ, *không dám phê bình*. Thành thử cấp trên với cấp dưới cách biệt nhau. Quần chúng với Đảng rời xa nhau. Trên thì tưởng cái gì cũng tốt đẹp. Dưới thì có gì không dám nói ra. Họ không nói, không phải vì họ không có ý kiến, nhưng vì họ nghĩ nói ra cấp trên cũng không nghe, không xét, có khi lại bị “trù” là khác. Họ không dám nói ra thì họ cứ để trong lòng, rồi sinh ra uất ức, chán nản. Rồi sinh ra thói “không nói trước mặt, chỉ nói sau lưng”, “trong Đảng im tiếng, ngoài Đảng nhiều mồm”, sinh ra thói “thậm thà thậm thụt” và những thói xấu khác”¹⁶. Đó là những lời “gan ruột” của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà người cán bộ đoàn hoàn toàn có thể vận dụng vào thực tế xây dựng tác phong, lề lối công tác, làm việc của mình.

1.3. Phong cách làm việc gần gũi quần chúng

Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ nói chung phải có phong cách làm việc quần chúng, xuất phát từ vấn đề có tính nguyên tắc về vai trò của quần chúng nhân dân: “Để mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong”. Người cán bộ phải thường xuyên đi xuống cơ sở mà mình phụ trách, tìm hiểu thực trạng đời sống, tâm tư, nguyện vọng của quần chúng. Người khẳng định: nếu “cách xa dân chúng, không liên lạc chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”¹⁷. Tuy nhiên, phong cách quần chúng không có nghĩa là “theo đuôi quần chúng”, vì theo Hồ Chí Minh, “trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau”¹⁸. Người cán bộ phải có bản lĩnh vững vàng để vừa nâng cao trình độ giác ngộ, dân trí của quần chúng, tạo ra sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của một bộ phận quần chúng “chậm tiến”, thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của mình.

Phong cách quần chúng là phải biết cách tổ chức phong trào phù hợp với trình độ, năng lực thực tế của quần chúng, không chủ quan, duy ý chí, áp đặt thực tiễn theo ý mình. Người khẳng định: “cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo, v.v. của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng”¹⁹, “dựa vào lực lượng quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng”²⁰. Người cán bộ phải giản dị, hòa đồng với quần chúng, không cho phép mình hưởng điều gì có tính chất “đặc quyền, đặc lợi”. Người cảnh tỉnh những suy nghĩ lệch lạc trong cán bộ, rằng “phải ăn mặc *bánh* mới giữ được oai tín, giữ được thể diện”²¹. Khi người cán bộ thấm nhuần phong cách quần

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.283.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.326.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.336.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.288.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.149.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.241.

chúng, họ sẽ được quần chúng nhân dân yêu thương, tin cậy, ủng hộ và khi đó, việc gì họ làm cũng thành công.

Phong cách làm việc gần gũi quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất phát từ mục đích hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam và xuất phát từ tư cách của một đảng viên Cộng sản, tư cách của một người cách mạng. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là một tổ chức có cùng mục đích với Đảng nên cũng yêu cầu cán bộ đoàn phải có tác phong, lễ lối làm việc gần gũi quần chúng. Cần nhấn mạnh mấy điểm sau đây:

- “Quần chúng” ở đây được hiểu là nhân dân Việt Nam, phạm vi hẹp trong công tác đoàn là đông đảo thanh thiếu nhi Việt Nam.

- Cán bộ đoàn phải có tác phong, lễ lối làm việc gần gũi với mọi người, trước hết với đội ngũ thanh niên nơi mình cư trú và công tác. Có như vậy mới hiểu sâu sát đời sống, tâm tư nguyện vọng của họ, để cùng với toàn Đoàn hoạt động vì lợi ích của thanh thiếu nhi.

- Cán bộ đoàn phải tăng cường nắm bắt tình hình thực tiễn cơ sở. Thực hiện hiệu quả chủ trương “1 + 2”, cán bộ đoàn cấp trung ương và cấp tỉnh 1 năm tối thiểu có 2 tháng công tác tại cơ sở.

2. Xây dựng phong cách làm việc khoa học, tự chủ, độc lập suy nghĩ, không ngừng sáng tạo

Theo Hồ Chí Minh, cán bộ làm việc gì cũng phải có mục đích và kế hoạch rõ ràng, thiết thực. Muốn có kế hoạch khoa học thì người cán bộ phải “xét kỹ hoàn cảnh mà sắp đặt công việc cho đúng. Việc chính, việc gấp thì làm trước. Không nên luộm thuộm, không có kế hoạch, gặp việc nào, làm việc ấy”²². Hết sức tránh chuyện vạch ra “Chương trình công tác thì quá rộng mà kém thiết thực”²³ và căn bệnh “đánh trống bỏ dùi” gây lãng phí tiền của, nhân lực và thời gian của nhân dân.

Phong cách làm việc khoa học là phải biết quý trọng thời gian, biết giờ nào làm việc ấy và có năng lực giải quyết công việc một cách tốt nhất trong một thời gian ngắn nhất. Người từng nói: “Ai đưa vàng bạc vứt đi, là người điên rồ. Thì ai đưa thời giờ vứt đi, là người ngu dại”²⁴. Người cán bộ phải biết tiết kiệm thời gian của mình nhưng cũng phải biết tiết kiệm thời gian cho người khác. Cách tốt nhất là tập trung giải quyết dứt điểm từng công việc; không ôm đồm, làm quá nhiều việc, nhiều việc không dứt điểm, không hiệu quả. Người giải thích: “*Đích* nghĩa là nhằm vào đó mà bắn. Nhiều đích quá thì loạn mắt, không bắn trúng đích nào”²⁵.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.332.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.463.

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.463.

Phong cách làm việc khoa học yêu cầu người cán bộ giải quyết công việc trên cơ sở dữ liệu khách quan, dựa trên nền tảng thực tế để lựa chọn ra phương án khả thi nhất và phương án ấy phải đặt trong tổng thể chiến lược lâu dài. Không được rơi vào “*Bệnh cận thị* - không trông xa thấy rộng. Những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ”²⁶. Người cán bộ không được vì cái lợi nhỏ trước mắt mà làm tổn hại đến lợi ích to lớn, lâu dài. Tầm nhìn - đó chính là phẩm chất của người có tư duy khoa học và có cách làm việc khoa học.

Theo Hồ Chí Minh, phong cách làm việc khoa học đòi hỏi người cán bộ phải có cách đánh giá đúng người, đúng việc, sắp xếp công việc cho hợp lý; lại phải biết cách kiểm tra, giám sát công việc và cấp dưới một cách hiệu quả, qua đó thấy được việc thi hành đường lối, nghị quyết của Đảng như thế nào và cần điều chỉnh cái gì... Người nói: “tình hình khách quan thay đổi hàng giờ hàng phút, một chủ trương của ta hôm nay đúng, hôm sau đã không hợp thời, nếu ta không tỉnh táo kiểm điểm những tư tưởng hành vi của ta để bỏ đi những cái quá thời, sai hỏng, nhất định ta sẽ không theo kịp tình thế”²⁷. Kiểm tra còn có tác dụng phân loại, đánh giá cán bộ, vì “Có kiểm tra... mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời”²⁸. Cán bộ lãnh đạo làm việc khoa học, chặt chẽ thì cấp dưới không thể “qua mặt”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng tới kinh nghiệm của bản thân và của người khác, nhưng Người cũng lưu ý là không nên có lối suy nghĩ bắt chước theo người khác. Sáng tạo trong tư duy Hồ Chí Minh là ở tinh thần kế thừa những cái tốt của người khác. Một số người cho đó là sự “vượt gộp”, tức là *gộp* tất cả những gì là tốt đẹp, tinh túy đã có trước bản thân mình để *vượt* lên phía trước nhằm phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. Điều này đã được nhiều nhà tư tưởng nêu lên từ lâu: thế hệ sau phải biết đứng lên vai những người không lồ đi trước thì xã hội mới phát triển được.

Học tập và vận dụng phong cách Hồ Chí Minh vào trong việc xây dựng phong cách làm việc khoa học, tự chủ, độc lập suy nghĩ, không ngừng sáng tạo của cán bộ đoàn, cần chú ý:

- *Người cán bộ đoàn muốn xây dựng phong cách suy nghĩ, làm việc tự chủ, độc lập suy nghĩ, sáng tạo, trước hết phải xuất phát từ tình hình thực tế.* Tình hình đó thể hiện trên mấy điểm: (1) Tình hình thế giới; (2) Tình hình trong nước; (3) Hoàn cảnh cụ thể của địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức Đoàn nơi mình phụ trách. Mọi suy nghĩ, hành động sáng tạo của người cán bộ đoàn phải đặt trên cái nền vững chắc là hiện thực của cuộc sống. Nếu thoát ly thực tại của cuộc sống thì sự sáng tạo đó trong suy nghĩ và hành động có thể sẽ trở thành viển vông, duy ý chí.

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr. 297.

²⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.28.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.636.

- *Suy nghĩ và hành động sáng tạo của người cán bộ đoàn cần đặt trong yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của phong trào thanh niên Việt Nam hiện nay.* Điều quan trọng là phải xác định được yêu cầu, nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên đối với sự nghiệp cách mạng trong bối cảnh hiện nay; cần nhận thức rõ mục tiêu, lý tưởng cách mạng, tích cực rèn đức luyện tài, lối sống chuẩn mực, giữ vững tính tiên phong, xung kích, tình nguyện... Mọi sự sáng tạo đều không được thoát ly khỏi yêu cầu thực tế của phong trào cách mạng, không được “sai hướng”. Hướng ở đây được hiểu là chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị của Đảng (các cấp) và nghị quyết của tổ chức Đoàn.

- *Sức sáng tạo của mỗi người không phải là cái từ bên ngoài đưa vào, mà chính là phong cách làm việc do chính bản thân người cán bộ đoàn xây dựng nên.* Người cán bộ đoàn phải thường xuyên học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, đặc biệt là những tri thức liên quan đến lĩnh vực mà bản thân mình phụ trách, công tác, trong đó có lý luận, nghiệp vụ, kỹ năng công tác thanh niên; đồng thời, phải luôn luôn tu dưỡng đạo đức cách mạng theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh và các vị tiền bối cách mạng khác.

Sở dĩ Chủ tịch Hồ Chí Minh có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo là vì Người có phẩm chất tốt và năng lực dồi dào, mà biểu hiện ở hai điểm chủ yếu là bản lĩnh cao cường và trí tuệ mẫn tiệp. Có được kết quả đó là do cả một quá trình học tập, tu dưỡng, rèn luyện cả cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người đã học tập suốt đời, học ở mọi lúc, mọi nơi để có một trí tuệ sáng suốt. Chủ tịch Hồ Chí Minh tự làm chủ cuộc sống của mình và luôn luôn chú trọng việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng. Do đó, Người có được bản lĩnh chính trị vững vàng trong xử lý mối quan hệ đối với những người chung quanh, với công việc và với bản thân mình trong cuộc sống.(còn tiếp)

Nguồn: Ban Tuyên giáo Trung ương Đoàn

TRUYỀN THÔNG

Cách mạng Tháng Mười Nga và cách mạng Việt Nam

1. Cách mạng Tháng Mười Nga đã chỉ ra con đường giải phóng dân tộc Việt Nam. Đầu thế kỷ XX, các phong trào yêu nước cách mạng Việt Nam đều bị thất bại vì không có đường lối cứu nước đúng đắn. Giữa lúc đó, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, sau gần 10 năm bôn ba tìm con đường cứu nước đã tiếp thu được ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười. Tháng 7-1920, khi đọc Sơ thảo lần 5 toàn diện của Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô đối với cách mạng Việt Nam Cách mạng Tháng Mười Nga đã cổ vũ nhân dân Việt Nam đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam). Cũng từ đó, tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Liên Xô nảy nở, không ngừng được củng cố và phát triển. Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ to lớn và hiệu quả của Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô, đó là một nhân tố quốc tế không thể thiếu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhân dân ta đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ nhiều mặt của Liên Xô, nhất là trong lĩnh vực củng cố quốc phòng - an ninh. Những bài học kinh nghiệm chủ yếu của Cách mạng Tháng Mười Nga về vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản; về xây dựng đảng kiểu mới của giai cấp công nhân; về thiết lập và củng cố khối liên minh công nông; về phương pháp bạo lực cách mạng; về xây dựng Nhà nước chuyên chính vô sản... đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng một cách sáng tạo trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Kỷ niệm 64 năm ngày truyền thống Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (15/10/1956 - 15/10/2020)

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương phải hình thành một mặt trận thanh niên rộng rãi và thống nhất do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Tổng bộ Việt Minh chuẩn bị hình thành mặt trận đoàn kết rộng rãi các tầng lớp thanh niên lấy tên là Đoàn thanh niên Việt Nam. Tháng 6/1946, Tổng đoàn Thanh niên Việt Nam ra đời (gọi tắt là Đoàn Thanh niên Việt Nam), sau đổi thành Liên đoàn Thanh niên Việt Nam - một tổ chức rộng rãi của mọi thanh niên yêu nước tự nguyện đứng vào hàng ngũ của Liên đoàn do Đoàn Thanh niên Cứu quốc làm nòng cốt. Từ ngày 08/10 đến ngày 15/10 năm 1956, Trung ương Liên đoàn Thanh niên Việt Nam và Ban vận động Mặt trận Thanh niên toàn quốc triệu tập Đại hội tại Nhà hát lớn Hà Nội để thống nhất các tổ chức thanh niên Việt Nam và lấy tên là Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam lần thứ III (năm 1994) đã quyết định lấy ngày 15/10/1956 là ngày truyền thống hàng năm của Hội LHTN Việt Nam.

Trong lịch sử của mình, trải qua các thời kỳ cách mạng, dù mang tên gọi khác nhau như: Tổng Đoàn thanh niên Việt Nam, Liên đoàn thanh niên Việt Nam, Hội LHTN Việt Nam nhưng tính chất, mục tiêu của Hội chỉ là một. Đó là đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên, khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào tự tôn dân tộc, để mỗi thanh niên dù xuất thân từ bất cứ giai tầng nào mang dòng máu Việt Nam đều có thể phát huy cao nhất khả năng của mình cống hiến cho Tổ quốc, vì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong những ngày cam go nhất khi vừa giành được chính quyền với thù trong giặc ngoài, Liên đoàn thanh niên Việt Nam đã tập hợp lực lượng đông đảo, vững vàng anh dũng đứng lên góp phần vào công cuộc kháng chiến kiến quốc. Hàng chục vạn hội viên, thanh niên hăng hái tham gia các đoàn quân “Nam tiến” sát cánh với tuổi trẻ và đồng bào Miền Nam diệt xâm lăng; hăng hái tham gia phong trào tòng quân giết giặc lập công; tình nguyện lập các đội thanh niên xung phong tăng gia sản xuất với khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”, sẵn sàng “Lấy cuộc cày làm vũ khí” tiêu diệt quân thù. Hàng vạn hội viên, thanh niên về nông thôn mở các lớp học xóa mù chữ cho thanh niên và nhân dân. Trong thời kỳ cả nước đứng lên chống đế quốc Mỹ xâm lược, Hội LHTN Việt Nam đã động viên hàng triệu thanh niên hưởng ứng phong trào “Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất”, hơn 5 triệu lượt hội viên, đoàn viên, thanh niên đã hăng hái tham gia phong trào “Ba sẵn sàng” và “Năm xung phong”, tự nguyện hiến dâng tuổi thanh xuân cho đất nước với tinh thần “Chẳng kẻ thù nào ngăn nổi bước ta đi”. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng đã thúc giục thanh niên “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”... Ở miền Nam, tuổi trẻ cùng nhau xiết chặt hàng ngũ chung quanh Hội LHTN giải phóng miền Nam đấu tranh kiên cường trước họng súng và máy chém của kẻ thù; rầm rập xuống đường “Đốt lửa để nhìn cho rõ mặt kẻ thù”, “Hát cho đồng bào tôi nghe”, “Nói cho đồng bào tôi biết”, đòi “Đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam”.

Sau đại thắng mùa xuân 1975, đất nước thống nhất, non sông liền một dải, hàng triệu hội viên, đoàn viên, thanh niên cả nước đã vượt qua khó khăn thử thách ra sức góp phần đắc lực hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, đi xây dựng khu kinh tế mới, thanh niên cả nước tích cực thực hiện các phong trào “Thanh niên đi đầu trong xã hội học tập”; “Thanh niên làm kinh tế giỏi, tích cực tham gia xóa đói, giảm nghèo”; “Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”; “Thanh niên vì cuộc sống bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc”; “Thanh niên sống đẹp”; “Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội và bảo vệ môi trường”; “Khi Tổ quốc cần”... Đặc biệt, ngày nay phong trào “Tôi yêu Tổ quốc tôi” tiếp tục cổ vũ mạnh mẽ, thôi thúc và thu hút đông đảo các tầng lớp thanh niên tham gia. Bên cạnh việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, tổ chức Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam cũng không ngừng lớn mạnh, mở rộng cả về quy mô và chất lượng: thành lập mới nhiều tổ chức Hội thành viên và hoạt động có hiệu quả như: Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam, Hội Trí thức Khoa học và Công nghệ trẻ Việt Nam, Câu lạc bộ Nghệ sĩ trẻ Việt Nam, Câu lạc bộ Thanh niên khuyết tật Việt Nam đã góp phần tập hợp, đoàn kết ngày càng rộng rãi các đối tượng, các tầng lớp thanh niên trên khắp mọi lĩnh vực, mọi địa bàn trên cả nước; vai trò, vị thế, uy tín của tổ chức Hội tiếp tục được nâng cao, phát huy tinh thần đoàn kết của các tầng lớp thanh niên, tạo sức mạnh to lớn thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đất nước. Hệ thống Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam ở các cấp không ngừng lớn mạnh. Với những cống hiến xuất sắc của các thế hệ cán bộ, hội viên và các tầng lớp thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam đã vinh dự được Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất năm 1999 và Huân chương Hồ Chí Minh năm 2005 vì “Đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, vận động thanh niên tham gia

Kỷ niệm 90 năm Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10)

Từ năm 1927 những tổ chức quần chúng bắt đầu hình thành và thu hút đông đảo tầng lớp phụ nữ như: Công Hội Đỏ, Nông Hội Đỏ, các nhóm tương tế, tổ học nghề và các tổ chức có tính chất riêng của giới nữ. Ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng đã ghi: “Nam nữ bình quyền”. Đảng sớm nhận rõ, phụ nữ là lực lượng quan trọng của cách mạng và xác định: “Đảng phải giải phóng phụ nữ, gắn liền giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp với giải phóng phụ nữ”. “Phụ nữ phải tham gia các đoàn thể cách mạng và thành lập tổ chức riêng cho phụ nữ để lôi cuốn các tầng lớp phụ nữ tham gia cách mạng”. Chính vì vậy, ngày 20/10/1930, Hội Phụ nữ phản đế Việt Nam (nay đổi tên là Hội Phụ nữ Việt Nam) chính thức được thành lập, để đánh dấu sự kiện này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã quyết định chọn ngày 20/10 hằng năm làm ngày truyền thống của tổ chức này, đồng thời cũng xem đây là ngày kỷ niệm và tôn vinh phụ nữ Việt Nam, lấy tên là "Ngày phụ nữ Việt Nam".

Trải qua 90 năm xây dựng và trưởng thành, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam ngày càng lớn mạnh, người phụ nữ Việt Nam yêu nước ngày càng có tri thức, có sức khoẻ, càng năng động, sáng tạo, có lối sống văn hoá, có lòng nhân hậu, quan tâm tới lợi ích xã hội và cộng đồng. Trong công cuộc đổi mới đất nước, những phẩm chất cao quý của người phụ nữ Việt Nam lại được tiếp tục khẳng định và phát huy mạnh mẽ. Các tầng lớp phụ nữ luôn đoàn kết, năng động, sáng tạo, tích cực thi đua, phấn đấu vươn lên đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước, đã xuất hiện nhiều gương phụ nữ tài năng, điển hình tiêu biểu với những cống hiến xuất sắc trong lãnh đạo quản lý, nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh, xoá đói giảm nghèo, xây dựng gia đình hạnh phúc... Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phụ nữ Việt Nam luôn phấn đấu và trưởng thành về mọi mặt, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, địa vị của phụ nữ trong gia đình và xã hội ngày càng được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được cải thiện... Đảng và Nhà nước luôn đánh giá cao những nỗ lực phấn đấu và đóng góp to lớn của phụ nữ trong xây dựng gia đình và trong công cuộc xây dựng đất nước thời kỳ mới. Họ xứng đáng là những con người được Bác Hồ tặng 8 chữ vàng "*Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang*".

ĐỊNH HƯỚNG SINH HOẠT CHI ĐOÀN THÁNG 9/2020

1. Tuyên truyền sâu rộng trong Đoàn viên thanh niên về Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

2. Tiếp tục, tuyên truyền tốt các chủ trương, đường lối, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và các chính sách pháp luật của Nhà nước; tiếp tục tuyên truyền về tình hình biên giới, biển đảo Việt Nam. Tập trung tuyên truyền về kết quả Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, kỷ niệm 62 năm ngày truyền thống Hội LHTN Việt Nam 15/10, kỷ niệm 88 năm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10,...

3. Chia sẻ, định hướng tuyên truyền các tin, bài viết từ các trang được quản trị bởi các cơ quan Đảng, Nhà nước, kênh thông tin của Đoàn Thanh niên quản lý như: Cổng Thông tin điện tử Trà Vinh, website của Trung ương Đoàn, trang Búp Sen Xanh, trang Thanh niên chuẩn (Trung ương Đoàn), Tuổi trẻ Trà Vinh (Tỉnh đoàn), Hội LHTN Trà Vinh, các tin bài từ chuyên mục “*Theo dấu chân Bác*”, chuyên mục “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*” trên website và các trang mạng xã hội Tuổi trẻ Trà Vinh...; Đồng thời lưu ý nhận diện, không tuyên truyền, không chia sẻ tin, bài viết từ các trang thông tin phản động của các thế lực thù địch trên mạng xã hội.

4. Tăng cường tuyên truyền triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XI về “*Tiếp tục đẩy mạnh học tập và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, đặc biệt là tuyên truyền về nội dung chuyên đề năm 2020.

5. Tăng cường nắm bắt diễn biến tình hình, tư tưởng trong đoàn viên thanh niên và dư luận xã hội trong đoàn viên thanh niên trước, trong và sau Đại hội Đoàn các cấp; tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với đoàn thể địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh, định hướng dư luận xã hội, xử lý các vấn đề bức xúc trong đoàn viên thanh niên, góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội.

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Tiếp tục tổ chức các hoạt động lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới đại hội Đảng lần thứ XIII nhiệm kỳ 2020-2025.
2. Tổ chức hoạt động ngày môi trường thế giới gắn hoạt động hãy làm sạch biển năm 2020.
3. Tổ chức tập huấn sáng tác ảnh nghệ thuật.
4. Tổ chức sàn giao dịch việc làm.
5. Tổ chức Hội thi tin học trẻ và hội thi Olympic Tiếng Anh.
6. Tổ chức hành trình giáo dục truyền thống gắn rèn luyện kỹ năng sống cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi.
7. Tổ chức giám sát theo Quyết định 217 của Bộ Chính trị.
8. Phối hợp tổ chức hội thi thiếu nhi tuyên truyền giới thiệu kể chuyện sách; Hoa phượng đỏ; Sắc màu tuổi thơ.
9. Tổ chức Hội nghị liên tịch Công tác Đoàn -Đội trường học năm học 2019-2020.
10. Tổ chức tập huấn chức danh Bí thư Đoàn cấp cơ sở.
11. Tổ chức tập huấn công tác dân tộc, tôn giáo cho thanh niên dân tộc, tôn giáo, lực lượng nòng cốt năm 2020.
12. Tổ chức Ngày hội thanh niên với văn hóa giao thông năm 2020.
13. Tổ chức Liên hoan Tuổi trẻ sáng tạo gắn chung kết cuộc thi ý tưởng và dự án khởi nghiệp năm 2020.
14. Tổ chức đối thoại giữa Doanh nhân trẻ với thanh niên khởi nghiệp và cơ quan quản lý Nhà nước.
15. Tổ chức ngày hội văn hóa cho thanh niên dân tộc.
16. Tổ chức Chương trình đêm hội trăng rằm – Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Trà Vinh nhân dịp Tết Trung thu năm 2020.
17. Tổ chức Liên hoan Câu lạc bộ Đội, nhóm.
18. Tổ chức hội thi Tuổi trẻ với pháp luật.
19. Tổ chức đại hội Doanh nhân trẻ.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN